

D

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Hồng Vân

Ông Lâm Thanh Du

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 06/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

- *Nguyễn Thị B*, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1970 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Số 129 Lô 9 mở rộng, tổ 13, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thụy Thái (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Hảo (đã chết); chồng: Vũ Văn KH; có 2 con: Con lớn sinh năm 1993, con thứ 2 sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2020; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Khắc D; nơi cư trú: Số 33, lô 9 mở rộng, phường ĐH, quận HA, Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Đức MH; có mặt;

+ Anh Nguyễn Mạnh H; có mặt;

+ Anh Lê Văn TH; vắng mặt;

- + Anh Bùi Văn HG; vắng mặt;
- + Anh Vũ Văn KH; có mặt;
- + Chị Phạm Thị S; có mặt;
- + Chị Trần Thị X; có mặt;
- + Chị Bùi Thị MH L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/6/2020, anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1979; ĐKKHKT: Số 33 Lô 9 mở rộng, tổ 13, phường ĐH, quận HA, tHnh phố Hải Phòng điều khiển xe mô tô đến khu vực lô đất trống giữa số 129 và số 132 Lô 9 mở rộng, tổ 13, phường Đằng Hải thì gặp anh Vũ Văn KH, sinh năm 1967; ĐKKHKT: Số 129 Lô 9 mở rộng, tổ 13, phường ĐH, quận HA, tHnh phố Hải Phòng đang đứng ở lề đường. Do có mâu thuẫn từ trước nên anh KH đã xông đến chỗ anh D dùng tay phải đâm vào đầu anh D. Anh D tránh được và hỏi anh KH: “sao anh lại đánh tôi”, KH nói với D: “Thằng ranh con láo toét” rồi lao vào dùng hai tay đâm vào đầu, mặt anh D làm mũ bảo hiểm của anh D đang đội rơi xuống đường. Anh D xuống xe và lùi lại khoảng 19,6m về phía lối ra chợ Lũng. Sau đó anh KH và anh D tiếp tục xảy ra xô xát. Lúc này Nguyễn Thị B đang ở trong nH xem ti vi, nghe thấy tiếng cãi nhau đi ra thấy anh KH và anh D đang cãi nhau nên đã nhặt 01 thanh tre ở lòng đường, cầm bằng hai tay đập 03 – 04 nhát vào bắp tay phải, ngón tay trở phải, đầu gối trái của anh D. Anh D giằng được thanh tre của B rồi đi về nH, KH cũng đi về nH và đứng trước cửa nH. Sau khi D giằng được thanh tre của B, B đã chạy về nH lấy 01 chiếc gậy sắt dài khoảng 107,8cm, đường kính 2,2cm, một đầu được bọc bằng nhựa cao su chạy đến chỗ anh D đang đứng trước cửa nH số 33, B dùng gậy chọc vào ngực phải của anh D 01 nhát và đập vào bàn tay trái của D 01 nhát. Anh D giằng được gậy sắt từ tay B. Sau đó KH nhặt 02 nửa viên gạch tại trước cửa nH KH (cách vị trí anh D đứng 9m) ném về phía anh D nhưng không trúng. Sau đó B đi về nH và B đến công an phường trình báo sự việc. Anh D đi lên Công an phường trình bày sự việc, ngày hôm sau đến bệnh viện Việt Tiệp khám và điều trị thương tích.

Cơ quan công an đã thu giữ: 01 thanh tre dài khoảng 2,17m rộng 5,9cm. 01 gậy bằng kim loại dài khoảng 107,8cm, đường kính 2,2cm, một đầu được bọc bằng nhựa cao su màu đen. 01 mũ bảo hiểm màu tím than.

Kết luận giám định số 352/2020/TgT ngày 27/7/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Anh Nguyễn Khắc D bị một số vết xây xước da và gãy xương bàn V tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do gãy xương bàn V tay trái gây nên là 07%. Các vết xây xước da vùng ngực phải, cánh tay phải, gối trái không để lại sẹo rõ nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các

thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày có thể có góc cạnh cứng tại vị trí tổn thương gây nên.

Kết luận giám định (về giám định dấu vết thương tích qua hồ sơ) số 179/2020/GDPY ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận về thương tích của anh Nguyễn Khắc D: Thương tích gãy kín xương bàn ngón 5 bên trái có đặc điểm hình tHnh do vật tày, cứng tác động theo cơ chế va đập một lần. Gậy bằng kim loại là loại vật gây ra được thương tích này. Các vết xước da có đặc điểm hình tHnh do vật tày, cứng, có bề mặt không nhẵn tác động theo cơ chế va đập. Gậy bằng tre là loại vật gây ra được những thương tích này. Trong trường hợp dùng tay, chân để đánh ở tư thế thích hợp có thể gây ra được thương tích gãy xương bàn ngón V bên trái.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 500/2020/TgT ngày 08/10/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Vũ Văn KH bị sang chấn sung nề, xây xước da vùng đuôi lông mày trái, phù nề cổ tay phải, không tổn thương nội sọ, xương khớp, tương đối ổn định. Các vết sung nề xây xước da đã khỏi hoàn toàn, không còn dấu vết, không để lại sẹo nên không đánh giá được tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Kết luận giám định (về giám định dấu vết thương tích qua hồ sơ) số 212/2020/GDPY ngày 03/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận về thương tích của Vũ Văn KH: Thương tích trước đó đã hồi phục hoàn toàn, không đủ căn cứ để đánh giá. Căn cứ hồ sơ và vật chứng liên quan, cho phép nhận định: Thương tích xây xước da chảy máu và sung nề ở vùng đuôi lông mày trái có đặc điểm hình tHnh do vật tày, cứng có cạnh tác động theo cơ chế va đập một lần. Mũ bảo hiểm là loại vật gây ra được thương tích này. Vết sung nề ở cổ tay phải có đặc điểm hình tHnh do vật tày có bề mặt nhẵn tác động theo cơ chế va đập. Trong trường hợp dùng tay, chân hoặc mũ bảo hiểm để đánh ở tư thế thích hợp có thể gây ra được thương tích này.

Kết luận giám định số 499/2020/TgT ngày 08/10/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị B bị sang chấn chỉ gây bầm tím, tụ máu dưới da, không tổn thương sọ não, xương khớp, nội tạng. Đã được điều trị tương đối ổn định. Các vết bầm tím, tụ máu đã khỏi hoàn toàn và không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện Hnh. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Kết luận giám định (về giám định dấu vết thương tích qua hồ sơ) số 213/2020/GDPY ngày 03/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận thương tích của Nguyễn Thị B: Thương tích trước đó đã hồi phục hoàn toàn, không đủ căn cứ để đánh giá. Căn cứ hồ sơ cho phép nhận định: Vết bầm tím, tụ máu dưới da có đặc điểm hình tHnh do vật tày có bề mặt nhẵn tác động theo cơ chế va đập. Trường hợp dùng tay, chân để đánh có thể gây ra được thương tích này.

Ngày 26/8/2020 anh Nguyễn Khắc D có đơn đề nghị KH tố vụ án, KH tố bị can đối với Nguyễn Thị B về tội cố ý gây thương tích.

Về dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Khắc D yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 79.059.000 đồng gồm: Số tiền thuốc điều trị, tiền viện phí: 2.659.000đồng; tiền thuê phương tiện đi lại: 1.400.000đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất do không đi làm 3 tháng là $3 \times 25.000.000\text{đồng/tháng} = 75.000.000\text{đồng}$.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị B khai nhận: Thừa nhận có dùng gậy tre khua về phía anh D để can anh D và anh KH không đánh nhau nữa và không đánh vào người anh D. Đồng thời khi anh D giằng được gậy tre thì B về nh lấy gậy sắt đưa cho D bảo là nếu muốn đánh thì đánh tôi chứ B không dùng gậy sắt đánh D. B bị anh D dùng tay nắm vào tai trái một nhát và vào bắp tay phải một nhát.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 19/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Thị B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ Hình vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai: Tại cơ quan điều tra bị cáo không nhận ra Hình vi phạm pháp luật của mình, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thấy được Hình vi của mình là dùng gậy tre, gậy sắt đánh vào người và đã gây ra thương tích cho anh Nguyễn Khắc D.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hiện quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, Điều 586 và 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 29.059.000 đồng; bao gồm: Tiền thuốc điều trị, tiền viện phí: 2.659.000đồng; tiền thuê phương tiện đi lại: 1.400.000đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất do không đi làm 1 tháng là $1 \times 25.000.000\text{đồng/tháng} = 25.000.000\text{đồng}$

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị hại đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh tre dài khoảng 2,17 m rộng 5,9 cm và 01 gậy bằng kim loại dài khoảng 107,8 cm, đường

kính 2,2 cm, một đầu được bọc bằng nhựa cao su màu đen vì không còn giá trị sử dụng.

Đối với Vũ Văn KH, tài liệu điều tra không xác định được Vũ Văn KH đồng phạm với Nguyễn Thị B gây thương tích làm tổn hại 07% sức khỏe của anh Nguyễn Khắc D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hải An không KH tố. Ngoài ra tài liệu điều tra xác định KH có dùng tay, chân đánh vào vùng đầu, mặt, chân trái của anh Nguyễn Khắc D, qua giám định thương tích của anh D là 0% nên Công an quận Hải An đã xử L Hnh chính đối với KH.

Bị cáo Nguyễn Thị B không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được Hnh vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin lỗi bị hại vì đã gây ra thương tích cho bị hại. Bị cáo rất ăn năn hối hận vì Hnh vi của mình. Hiện nay bị cáo có rất nhiều bệnh, mắt mờ không nhìn rõ và luôn trong tình trạng bị đau đầu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thời gian chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị B đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/6/2020, tại khu vực đường nội bộ thuộc Lô 9 mở rộng, phường ĐH, quận HA, tHnh phố Hải Phòng, Nguyễn Thị B có Hnh vi dùng 01 gậy sắt đánh vào bàn tay trái anh Nguyễn Khắc D gây thương tích 07% sức khỏe. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hnh vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Nguyễn Thị B đã có Hnh vi dùng gậy sắt để gây thương tích cho anh Nguyễn Khắc D. Theo hướng dẫn tại mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì chiếc gậy sắt bị cáo dùng là hung khí gây án được xác định là “*hung khí nguy hiểm*”. Do đó, bị cáo bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngày 05/02/2021 bị cáo Nguyễn Thị B đã tự nguyện nộp tại cơ quan thi Hnh án dân sự quận Hải An số tiền 20.000.000đồng là tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nhận thấy Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật và xin lỗi người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Căn cứ vào L lịch của bị cáo cho thấy bị cáo có nhân thân tốt, vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp Hnh đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

- Về hình phạt:

[7] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ thiệt do Hnhvi phạm tội của bị cáo gây nên, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Đối với yêu cầu của bị hại là anh Nguyễn Khắc D yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 79.059.000 đồng gồm: Số tiền thuốc điều trị, tiền viện phí: 2.659.000đồng; tiền thuê phương tiện đi lại: 1.400.000đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất do không đi làm 3 tháng là $3 \times 25.000.000\text{đồng/tháng} = 75.000.000\text{đồng}$. Xét các yêu cầu đòi bồi thường của bị hại: Theo quy định tại Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì anh D yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị

xâm phạm là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do bị hại giao nộp:

[9] Các chi phí của bị hại trong thời gian điều trị thương tích tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng từ ngày 23/6/2020 đến ngày 22/7/2020 (ngày anh D tháo bột) và tiền mua thuốc điều trị với tổng số tiền là 2.659.000đồng (trong đó tiền khám và điều trị tại bệnh viện là: 1.889.412đồng), cụ thể bao gồm:

- Chi phí khám bệnh và chuẩn đoán hình ảnh ngày 23/6/2020: 194.000đồng;
- Chi phí phẫu thuật, thủ thuật ngày 23/6/2020: 300.000đồng;
- Chi phí đồng chi trả bảo hiểm, vật tư, dịch vụ ngoài viện phí ngày 26/6: 538.912 đồng;
- Chi phí khám bệnh, chuẩn đoán hình ảnh ngày 10/7/2020 (khám bệnh và chụp Xquang): 244.000đồng;
- Chi phí phẫu thuật, thủ thuật ngày 10/7/2020 (nắn, bó bột gãy xương bàn tay, ngón tay): 225.000đồng;
- Chi phí khám bệnh, chuẩn đoán hình ảnh, thủ thuật ngày 22/7/2020 (chụp Xquang và tháo bột): 293.500đồng;
- Chi phí chuẩn đoán hình ảnh ngày 22/7/2020: 94.000đồng.

Khoản tiền mua thuốc điều trị thương tích anh D không xuất trình được hóa đơn tuy nhiên xét đây là khoản chi thực tế nên cần chấp nhận.

[10] Chi phí thuê phương tiện đi lại là 1.400.000đồng. Khoản chi phí này bị hại không cung cấp được hóa đơn chứng từ, tuy nhiên chi phí này là chi phí thực tế và bị cáo chấp nhận bồi thường khoản tiền này nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

[11] Thu nhập thực tế bị mất: Anh D khai: Hiện đang làm nghề môi giới đất tự do, không làm cho công ty hay tổ chức cụ thể nào. Thu nhập thấp nhất Hng tháng của anh D là 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng, cao nhất là khoảng 50.000.000đồng đến 70.000.000đồng. Sau khi bị đánh thì anh phải nghỉ làm mất 3 tháng không có thu nhập. Anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường $3 \times 25.000.000\text{đồng} = 75.000.000\text{đồng}$. Qua xác MH một số người làm nghề môi giới đất tự do xác định thu nhập Hng tháng của những người này thấp nhất là 10.000.000 đồng, cao nhất có người thu nhập 100.000.000đồng. Xét anh D không cung cấp được tài liệu, chứng từ chứng MH thu nhập Hng tháng bị mất nhưng đó là khoản thu nhập thực tế anh D bị mất trong thời gian phải điều trị thương tích nên cần xem xét. Về mức bồi thường: Tại phiên tòa, bị cáo B chấp nhận với mức bồi thường thu nhập Hng tháng của anh D là 25.000.000đồng. Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận mức thu nhập Hng tháng của anh D bị mất là 25.000.000đồng/tháng. Về thời gian mất thu nhập thực tế: Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh D tính thời gian là 3 tháng. Xét anh D nằm điều trị tại bệnh viện từ ngày 23/6/2020 đến ngày 26/6/2020, tuy nhiên đến ngày 22/7/2020 anh D mới được tháo bột. Vì vậy tính

thời gian mất thu nhập từ ngày 23/6/2020 đến ngày 22/7/2020 là 30 ngày. Như vậy xác định thu nhập thực tế của anh D được chấp nhận là (25.000.000đồng/30 ngày) x 30 ngày = 25.000.000đồng.

[12] Từ phân tích tại [9], [10], [11] chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Nguyễn Khắc D, buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải bồi thường cho anh Nguyễn Khắc D tổng số tiền: 2.659.000đồng + 1.400.000đồng + 25.000.000đồng = 29.059.000đồng (Hai mươi chín triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Thị B đã nộp 20.000.000đồng tại Chi cục thi Hình án dân sự quận Hải An, bị cáo còn phải bồi thường cho anh D số tiền 9.059.000đồng.

[13] Đối với yêu cầu của bị cáo và anh Vũ Văn KH yêu cầu anh Nguyễn Khắc D phải bồi thường cho anh KH và bị cáo B mỗi người 45.000.000đồng tiền điều trị thương tích. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Nguyễn Thị B và anh Vũ Văn KH đã rút yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-Về xử L vật chứng:

[14] 01 thanh tre dài khoảng 2,17 m rộng 5,9 cm và 01 gậy bằng kim loại dài khoảng 107,8 cm, đường kính 2,2 cm, một đầu được bọc bằng nhựa cao su màu đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 mũ bảo hiểm màu tím than là tài sản của anh D nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D nên Hội đồng xét xử không xét.

[15] Căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định về thương tích của Nguyễn Thị B, Vũ Văn KH và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không có căn cứ xác định anh Nguyễn Khắc D dùng mũ bảo hiểm, chân, tay đánh gây thương tích cho Nguyễn Thị B, Vũ Văn KH.

[16] Đối với Vũ Văn KH, tại phiên tòa xác định Vũ Văn KH và Nguyễn Thị B không có sự bàn bạc, thống nhất cùng đánh anh D gây thương tích. Tài liệu điều tra không xác định được Vũ Văn KH đồng phạm với Nguyễn Thị B gây thương tích làm tổn hại 07% sức khỏe của anh Nguyễn Khắc D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hải An không KH tố đối với Vũ Văn KH. Ngoài ra tài liệu điều tra xác định KH có dùng tay, chân đánh vào vùng đầu, mặt, chân trái của anh Nguyễn Khắc D, qua giám định thương tích của anh D là 0% nên Công an quận Hải An đã xử L Hình chính đối với KH theo quy định của pháp luật.

[17] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền bị cáo chưa bồi thường cho anh D theo quy định pháp luật là 9.059.000đồng x 5% = 452.950đồng. Bị hại phải chịu án phí đối với yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, bị hại thuộc trường hợp được miễn án phí, căn cứ Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh và hình phạt:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử:

Bị cáo **Nguyễn Thị B 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Thị B cho Ủy ban nhân dân phường ĐH, quận HA, tHnh phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Thị B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi Hình án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, **Điều 357** của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự,

Bị cáo Nguyễn Thị B phải bồi thường cho anh Nguyễn Khắc D số tiền là 29.059.000đồng (hai mươi chín triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng). Bị cáo đã nộp 20.000.000đồng theo Biên lai số 0002843 ngày 05/02/2020 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Hải An. Bị cáo B còn phải bồi thường cho anh D số tiền 9.059.000đồng (chín triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong, bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh tre dài khoảng 2,17 m rộng 5,9 cm; 01 gậy bằng kim loại dài khoảng 107,8 cm, đường kính 2,2 cm, một đầu được bọc bằng nhựa cao su màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/1/2021 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng)

4. *Về án phí:* Căn cứ vào 12, 13, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 452.950đồng (bốn trăm năm mươi hai nghìn chín trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Miễn phí dân sự sơ thẩm đối với bị hại.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra – Công an quận Hải An;
- Phòng PV 06- Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

Dương Thị Hồng Vân

Lâm Thanh Du

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra – Công an quận Hải An;
- Phòng PV 06- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra – Công an quận Hải An;
- Phòng PV 06- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

